

Số: /KH-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 05 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 21/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 21/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2022, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa việc tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả, đạt mục tiêu đã được đề ra tại Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 21/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2022 và Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp về chuyển đổi số năm 2022 và các năm tiếp theo của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và điều hành của Sở Tư pháp; xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối đồng bộ với việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang; tạo môi trường thuận lợi, thân thiện cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số của Sở.

2. Yêu cầu

Quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, xác định và phân công rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng nội dung, tiến độ và chất lượng. Tập trung, ưu tiên nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đạt được các mục tiêu quan trọng Sở/ngành Tư pháp được giao trong năm 2022.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với quá trình chuyển đổi số; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

1.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, các chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về tính tất yếu, sự cần thiết, lợi ích thiết thực cả trước mắt và lâu dài của chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật;

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành tư pháp cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động Sở/ngành tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực được giao quản lý.

Đơn vị phối hợp: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật; Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.3. Thường xuyên rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực tư pháp, đặc biệt là các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực tư pháp (*đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, cấp phiếu lý lịch tư pháp*) theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg; tăng cường tuyên

truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực tư pháp

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng Tư pháp huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

2.1. Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về việc quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Sở Tư pháp đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực được giao quản lý.

Đơn vị phối hợp: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật, Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2.2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn tỉnh và khuyến khích, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

3.1. Rà soát, đầu tư nâng cấp các trang thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng mạng nội bộ, mạng internet... đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ Sở Tư pháp, sẵn sàng kết nối, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.2. Triển khai thực hiện số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Đối với hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Thực hiện từ ngày 01/6/2022.

+ Đối với hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trước thời điểm 01/6/2022: Thực hiện số hóa theo lộ trình và kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Xây dựng kho dữ liệu và phần mềm chuyên ngành Tư pháp dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh (chi tiết tại danh mục kèm theo)

5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát, xác định cấp độ, xây dựng, đầu tư các trang thiết bị phục vụ triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin Sở Tư pháp theo cấp độ. Cài đặt phần mềm quét virus trên 100% máy chủ, máy trạm; thường xuyên rà soát, cập nhật các bản vá lỗi bảo mật trên các máy tính, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn khi truy cập mạng nội bộ, internet đối với các máy tính thuộc khối văn phòng Sở; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh ngăn chặn, xử lý kịp thời các cuộc tấn công mạng.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật;

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ ngày 14 hàng tháng hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Văn phòng Sở tổng hợp.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; | (B/cáo)
- BCĐ Chuyển đổi số tỉnh; |
- Công an tỉnh; | (P/hợp)
- Sở Thông tin và Truyền thông; |
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- UBND huyện, thành phố (P/hợp);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở; | (T/hiện)
- Các ĐVSN trực thuộc Sở; |
- Phòng Tư pháp huyện, thành phố; |
- Trang TTĐT Sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.KXThành.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Xây dựng Kho dữ liệu và nền tảng phần mềm chuyên ngành Tư pháp dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Xây dựng Cơ sở dữ liệu về tình hình thi hành pháp luật tỉnh Tuyên Quang	500	Năm 2022	Năm 2022	Cơ sở dữ liệu về tình hình thi hành pháp luật tỉnh Tuyên Quang	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật	Văn phòng Sở	Nhiệm vụ mới
2	Xây dựng phần mềm kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang	500	Năm 2022	Năm 2022	Phần mềm kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật	Văn phòng Sở	Nhiệm vụ mới

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
3	Số hóa sổ hộ tịch điện tử phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc năm 2022	500	Năm 2022	Năm 2022	Sổ hộ tịch được số hóa và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	Phòng Bổ trợ và Hành chính tư pháp	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật; Văn phòng Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố	Nhiệm vụ chuyển tiếp
4	Xây dựng Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính tỉnh Tuyên Quang	3.000	Năm 2022	Theo tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính toàn quốc	Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính tỉnh Tuyên Quang	Thanh tra Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật; Văn phòng Sở	Nhiệm vụ mới
5	Xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tỉnh Tuyên Quang	500	Năm 2022	Năm 2022	Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tỉnh Tuyên Quang	Phòng Bổ trợ và Hành chính tư pháp	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục	Nhiệm vụ mới

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
							pháp luật; Văn phòng Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố	
6	Xây dựng hệ thống chứng thực điện tử tỉnh Tuyên Quang	500	Năm 2022	Năm 2022	Hệ thống chứng thực điện tử tỉnh Tuyên Quang	Phòng Hỗ trợ và Hành chính tư pháp	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và Phổ biến giáo dục pháp luật; Văn phòng Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố	Nhiệm vụ mới